

Số: 03 /QC-CCB-HHDNDNCCB

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2024

QUY CHẾ
Phối hợp công tác giữa Hội Cựu chiến binh Việt Nam
với Hiệp hội Doanh nghiệp Doanh nhân Cựu chiến binh Việt Nam

Căn cứ Quyết định số 100/QĐ-TW ngày 03/02/1990 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc thành lập Hội Cựu chiến binh Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 446/QĐ-BNV ngày 22/04/2013 của Bộ Nội vụ về việc thành lập Hiệp hội doanh nhân Cựu chiến binh Việt Nam, Quyết định số 813/QĐ-BNV ngày 16/10/2023 của Bộ Nội vụ về việc đổi tên Hiệp hội Doanh nhân Cựu chiến binh Việt Nam thành Hiệp hội Doanh nghiệp Doanh nhân Cựu chiến binh Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Hội Cựu chiến binh Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Hiệp hội DNDN Cựu chiến binh Việt Nam;

Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Hiệp hội Doanh nghiệp Doanh nhân (DNDN) Cựu chiến binh Việt Nam thống nhất ban hành Quy chế phối hợp công tác giai đoạn năm 2024 - 2029 như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, trách nhiệm phối hợp công tác

1. Quy chế này quy định về việc phối hợp công tác giữa Hội Cựu chiến binh Việt Nam với Hiệp hội DNDN Cựu chiến binh Việt Nam.

2. Căn cứ Quy chế này và điều kiện cụ thể, Hội Cựu chiến binh và Hiệp hội, Hội Doanh nhân Cựu chiến binh, câu lạc bộ Doanh nhân Cựu chiến binh (do UBND tỉnh, thành ký quyết định thành lập) chủ động ký kết Quy chế phối hợp công tác giữa hai bên cùng cấp.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp công tác

1. Mọi quan hệ giữa Hội Cựu chiến binh và Hội DNDN Cựu chiến binh cùng cấp là mối quan hệ phối hợp theo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, thống nhất, phù hợp với điều kiện và khả năng của mỗi Bên.

2. Hai bên tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ, giúp đỡ nhau cùng hoàn thành nhiệm vụ, bảo đảm đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương, Điều lệ Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Điều lệ Hiệp hội Doanh nghiệp doanh nhân Cựu chiến binh Việt Nam.

Chương II

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG PHỐI HỢP

Điều 3. Xây dựng Chương trình, kế hoạch phối hợp công tác

1. Hàng năm căn cứ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ, nghị quyết Đại hội, nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành các cấp của Hội Cựu chiến binh, Hiệp hội Doanh nghiệp Doanh nhân Cựu chiến binh, Hai bên chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp công tác cho phù hợp với từng thời điểm, từng cấp, từng địa phương và từng nhiệm vụ.

2. Chương trình, kế hoạch phối hợp phải bảo đảm phát huy, khai thác các nguồn lực, thế mạnh của mỗi Bên, sử dụng có hiệu quả để thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị được giao.

Điều 4. Phối hợp trong hoạt động xúc tiến thương mại, hợp tác đầu tư

1. Các cấp Hội Cựu chiến binh tăng cường phối hợp, tạo điều kiện hỗ trợ các doanh nghiệp, doanh nhân do Cựu chiến binh, Cựu quân nhân làm chủ để mở rộng sản xuất, kinh doanh theo hướng bền vững và phát triển; tăng cường liên kết chuỗi, ứng dụng công nghệ số, xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu sản phẩm, nâng cao khả năng tiêu thụ, gia tăng giá trị sản phẩm theo quy định của pháp luật.

2. Kết hợp chặt chẽ với hoạt động đối nội, đối ngoại trong Chương trình công tác toàn khóa của Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp doanh nhân Cựu chiến binh Việt Nam để làm cầu nối cho các doanh nghiệp Cựu chiến binh, Cựu quân nhân làm chủ thực hiện liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư với các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài.

3. Tăng cường tuyên truyền, vận động Cựu chiến binh, Cựu quân nhân và các tầng lớp Nhân dân trong cả nước hưởng ứng Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động; đặc biệt là sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của các doanh nghiệp do Cựu chiến binh, Cựu quân nhân làm chủ.

4. Kịp thời phối hợp để thực hiện tốt việc hỗ trợ các doanh nhân, doanh nghiệp do Cựu chiến binh, Cựu quân nhân làm chủ về mặt pháp lý theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu.

Điều 5. Phối hợp thực hiện tốt các phong trào, cuộc vận động

1. Hai bên phối hợp tuyên truyền, vận động, giúp đỡ hội viên Cựu chiến binh hưởng ứng, tham gia thực hiện tốt các phong trào, cuộc vận động do Đảng, Nhà nước phát động, như: Phong trào ***“Cựu chiến binh giúp nhau làm kinh tế, nâng cao đời sống, giảm nghèo, làm giàu hợp pháp”***, ***“Doanh nhân Cựu chiến binh gương mẫu, sản xuất kinh doanh giỏi”***; ***“Cựu chiến binh gương mẫu”***, ***tham gia thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu quốc gia*** đem lại hiệu quả cao.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các phong trào: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Giữ gìn trật tự an toàn giao thông”, “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, Cuộc vận động “Toàn

dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”... bảo đảm hiệu quả thiết thực.

2. Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, huấn luyện, đào tạo, dạy nghề, chủ động tìm kiếm nguồn lực hỗ trợ và giải quyết việc làm cho Cựu chiến binh, Cựu quân nhân, con em Cựu chiến binh. Tích cực giúp đỡ mọi mặt cho các gia đình Cựu chiến binh, Cựu quân nhân nghèo có hoàn cảnh khó khăn vươn lên thoát nghèo bền vững, xóa nhà dột nát.

3. Phối hợp tuyên truyền, vận động, thực hiện công tác thiện nguyện, an sinh xã hội và tạo nguồn lực xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa, tặng nhà tình nghĩa cho Cựu chiến binh có hoàn cảnh khó khăn.

Điều 6. Phối hợp xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Cựu chiến binh Việt Nam

1. Tập hợp, đoàn kết, động viên doanh nhân CCB, Cựu quân nhân phát huy bản chất "Bộ đội Cụ Hồ"; truyền thống “Trung thành, đoàn kết, gương mẫu, đổi mới” giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng, nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ hiểu biết chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, kiến thức về kinh tế, văn hóa, khoa học-kỹ thuật, góp phần phát triển kinh tế-xã hội.

2. Phối hợp xây dựng tổ chức Hội Cựu chiến binh và Hiệp hội DNDN Cựu chiến binh ngày càng vững mạnh. Tuyên truyền, vận động các doanh nhân Cựu chiến binh, doanh nghiệp Cựu chiến binh, Cựu quân nhân làm chủ tham gia Hiệp hội DNDN Cựu chiến binh Việt Nam. Tiếp tục tham mưu với cấp có thẩm quyền và tạo điều kiện thuận lợi để doanh nhân Cựu chiến binh, Cựu quân nhân thành lập tổ chức Hội, Câu lạc bộ theo đúng quy định của Pháp luật; chung tay bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của DNDN Cựu chiến binh.

3. Tổ chức tôn vinh, khen thưởng, trao tặng danh hiệu kỉ niệm chương Cựu chiến binh của Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Hiệp hội Doanh nghiệp Doanh nhân Cựu chiến binh Việt Nam hoặc đề nghị Đảng, Nhà nước, Bộ, Ngành trao tặng danh hiệu cao quý và tặng thưởng cho các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích đặc biệt xuất sắc trong sản xuất, kinh doanh, các hoạt động văn hóa, xã hội và các phong trào, cuộc vận động do Trung ương, địa phương phát động theo quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng.

Điều 7. Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, trao đổi thông tin.

1. Tiếp tục phối hợp đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Doanh nghiệp, Doanh nhân và hội viên Cựu chiến binh.

Chú trọng phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên tích cực thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII về “tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch”, Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị

khóa XII, Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ Doanh nhân Việt Nam trong tình hình mới, các chủ trương của Đảng và Nhà nước có liên quan.

2. Thường xuyên, chủ động cung cấp và trao đổi thông tin về kinh tế, chính trị, xã hội của đất nước và địa phương; về tình hình hoạt động của mỗi bên; qua đó động viên hội viên Cựu chiến binh tự hào với truyền thống trung thành, đoàn kết, gương mẫu, nêu cao bản chất “Bộ đội Cụ Hồ”, phát huy tinh thần tích cực lao động, sản xuất, kinh doanh nâng cao đời sống; tích cực hưởng ứng, tham gia thực hiện tốt các hoạt động phối hợp công tác giữa hai bên.

3. Phối hợp tuyên truyền gương tập thể, cá nhân tiêu biểu, cách phối hợp hay, sáng tạo, hiệu quả; thực hiện tốt việc tôn vinh và ghi nhận các tập thể, cá nhân điển hình, tiên tiến có thành tích xuất sắc trong thực hiện các phong trào, cuộc vận động do hai bên phát động.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 8. Phân công trách nhiệm

1. Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Hiệp hội Doanh nghiệp Doanh nhân Cựu chiến binh Việt Nam có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến Quy chế này tới các cấp hội Cựu chiến binh và DNDN Cựu chiến binh; hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện và duy trì chế độ thông tin, báo cáo định kỳ về Cơ quan Thường trực của hai bên.

2. Hội Cựu chiến binh Việt Nam chỉ đạo các cấp Hội chủ động phối hợp với các đơn vị thuộc Hiệp hội Doanh nghiệp Doanh nhân Cựu chiến binh Việt Nam thực hiện các nội dung phối hợp xác định trong Quy chế này.

3. Hiệp hội Doanh nghiệp Doanh nhân Cựu chiến binh Việt Nam chỉ đạo, vận động các cơ quan, đơn vị, hội viên trong hệ thống chủ động hưởng ứng, tham gia phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế này.

4. Ban Kinh tế Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Văn phòng Hiệp hội Doanh nghiệp Doanh nhân Cựu chiến binh Việt Nam là Cơ quan Thường trực của mỗi Bên có trách nhiệm tham mưu, giúp Lãnh đạo hai bên hướng dẫn, triển khai và tổng hợp kết quả thực hiện Quy chế này.

Điều 9. Chế độ thông tin

1. Hai bên thường xuyên duy trì trao đổi thông tin, nắm tình hình, kịp thời giải quyết những tồn tại, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Quy chế phối hợp.

2. Định kỳ 6 tháng, một năm, Hội Cựu chiến binh các tỉnh, thành và tổ chức Hội (Câu lạc bộ) DNDN Cựu chiến binh các tỉnh, thành đã ký kết Quy chế phối hợp công tác tổng hợp tình hình, kết quả hoạt động gửi về Ban Kinh tế/Trung ương Hội (đối với Hội CC Cựu chiến binh) và gửi về Văn phòng Hiệp

hội (đối với các Hội, Câu lạc bộ Doanh nghiệp Doanh nhân CCB) để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Hai bên.

Điều 10. Đảm bảo kinh phí, cơ sở vật chất cho các hoạt động phối hợp

1. Tăng cường huy động các nguồn lực, kinh phí xã hội hóa hợp pháp để phục vụ cho hoạt động phối hợp thực hiện Quy chế hằng năm.

2. Căn cứ Chương trình, kế hoạch phối hợp cụ thể từng thời điểm, từng nhiệm vụ giữa các cấp Hội Cựu chiến binh và Hiệp hội (hoặc Hội, Câu lạc bộ) Doanh nghiệp Doanh nhân Cựu chiến binh, Thủ trưởng đơn vị xem xét, quyết định hỗ trợ theo khả năng cho hoạt động phối hợp của đơn vị mình.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành từ ngày 02 tháng 4 năm 2024.

2. Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Hiệp hội Doanh nghiệp Doanh nhân Cựu chiến binh Việt Nam, các cơ quan, đơn vị trong hệ thống mỗi Bên chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các cơ quan, đơn vị báo cáo về Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam (qua Ban Kinh tế) và Hiệp hội Doanh nghiệp, Doanh nhân Cựu chiến binh Việt Nam (qua Văn phòng Hiệp hội) để phối hợp nghiên cứu, sửa đổi hoặc bổ sung cho phù hợp./.

TM.HIỆP HỘI DNDN CCB VIỆT NAM
CHỦ TỊCH

TM.HỘI CCB VIỆT NAM
CHỦ TỊCH

(đã ký)

(đã ký)

Lê Văn Kiểm

Bế Xuân Trường

Nơi nhận:

- Thường trực Hội CCB Việt Nam;
- Thường trực Hiệp hội DNDN CCB Việt Nam;
- Hội CCB các tỉnh, thành phố;
- Hiệp hội, Hội, CLB Doanh nhân CCB các tỉnh, thành;
- Các Ban, VP Hội CCB Việt Nam;
- Lưu: VT, Ban KT, VPHHDNDNCCBVN; M.150b.